

Số: 36/2020/QĐST- DS

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 71/2020/ TLST - DS ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần A

Địa chỉ trụ sở: Số 170HBT, phường Đ, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn U – Chức vụ: Quyền Giám đốc ABBank chi nhánh Thái Nguyên.

Địa chỉ: Số 140, đường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

* **Bị đơn:** Ông Trần Đăng T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ 9, phường HVT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Phạm Minh Th, sinh năm 1963.

- Ông Đỗ Xuân Th1, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Tổ 4, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Về nghĩa vụ thanh toán: Các bên thống nhất thỏa thuận, ông Trần Đăng T sẽ có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng Thương mại cổ phần A là

761.999.985 đồng (trong đó nợ gốc 569.444.000 đồng, lãi trong hạn 172.502.913 đồng và lãi quá hạn 20.152.072 đồng) tạm tính đến ngày 28/8/2020, theo Hợp đồng tín dụng (trung và dài hạn) số 447/16/TD/XVIII và Giấy nhận nợ số 447/16/TD/XVIII.01 ngày 30/6/2016.

Phương thức thanh toán: Trả một lần ngay sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2.2. Trong trường hợp ông Trần Đăng T không trả được nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất tại thửa đất 298, tờ bản đồ số 28, diện tích 133,7m²; Địa chỉ: tổ 4, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A0 239666 do UBND thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 19/8/2009 cho hộ bà Đỗ Thị Ng và ông Nguyễn Văn H, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H00224/NTC ngày 09/5/2016 chuyển nhượng toàn bộ diện tích trên giấy chứng nhận cho ông Trần Đăng T, CMT 091854007 địa chỉ phường Hoàng Văn Thụ theo hồ sơ CQ55 để thu hồi nợ.

Vị trí thửa đất:

Phía Bắc vị trí từ điểm 8-9=5m giáp thửa 249, tờ bản đồ 28 của ông Cù Phúc H1 và bà Phan Thị L;

Phía nam vị trí từ điểm 12-6-10=4,62m giáp mương;

Phía đông vị trí từ điểm 10-9=27m giáp thửa 249, tờ bản đồ 28 của ông Cù Phúc H1 và bà Phan Thị L;

Phía tây vị trí từ điểm 12-11-8= 27,00m , giáp thửa 248, tờ bản đồ 28 của ông Đỗ Xuân Th1 và bà Phạm Minh Th

(Kèm theo trích đo hiện trạng quyền sử dụng đất của Công ty TNHH Hà Nguyên Châu ngày 03/7/2020)

Kể từ ngày 29/8/2020, ông Trần Đăng T còn phải tiếp tục chịu khoản lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng (trung và dài hạn) số 447/16/TD/XVIII và Giấy nhận nợ số 447/16/TD/XVIII.01 ngày 30/6/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2.3. Chi phí tổ tụng khác: Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình (AB Bank) nhận nộp tiền chi phí thẩm định tài sản là 10.000.000đồng (Đã nộp xong).

2.4. Án phí: Ông Trần Đăng T nhận nộp tiền án phí là 17.240.000 đồng (Mười bảy triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng). Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A 16.510.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm mười nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0003148 ngày 19/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

*cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự;
Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi
hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tứ Xuân

